TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1358/2025/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 337/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (VBank); trụ sở: Số C L, phường Đ, TP. H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Phú S; địa chỉ: Tầng B Tòa nhà C, số 485B đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 356/2025/UQN-VPB ngày 08/8/2025)

- Người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn: Công ty Cổ phần MBN J; địa chỉ: Tầng N Tòa nhà C, số M phố T, phường Y, TP. H; địa chỉ liên hệ: Số 485B Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N; địa chỉ: Số B N, Phường T, Quận B, TP. H.

(Văn bản ủy quyền số 10408/2025/UQ-XLN-JUPITERMN ngày 08/8/2025)

Bị đơn: Ông Dương Nhật Duy A, sinh năm 1994; địa chỉ: Số B đường N, phường T, TP. H (Phường M, quận G cũ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Nhật Duy A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V (VBank) và Công ty cổ phần MBN J tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi tạm tính

đến ngày 22/9/2025 với tổng số tiền là: 778.932.834 đồng (bảy trăm bảy mươi tám triệu chín trăm ba mươi hai nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc: 616.783.057 đồng; Lãi trong hạn: 7.637.017 đồng và lãi quá hạn: 154.512.760 đồng, phát sinh theo các hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng cho vay số LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023 tổng số tiền còn nợ là 704.959.902 đồng, trong đó: Nợ gốc: 583.205.187 đồng; Lãi trong hạn: 7.637.017 đồng và lãi quá hạn: 114.117.698 đồng.

+ Hợp đồng thẻ tín dụng 325-P-3167192 ngày 01/4/2019 tổng số tiền còn nợ 73.972.932 đồng, trong đó: Nợ gốc : 33.577.870 đồng; Lãi trong hạn: 0 đồng và Lãi quá hạn: 40.395.062 đồng.

Ông Dương Nhật Duy A thanh toán khoản nợ phát sinh theo hợp đồng cho vay số LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023 theo tỷ lệ: Trả cho Ngân hàng TMCP V 5% tổng số nợ và trả cho Công ty Cổ phần MBN J 95% tổng số nợ và ông Duy A phải thanh toán toàn bộ khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng thẻ tín dụng 325-P-3167192 ngày 01/4/2019 cho Công ty cổ phần MBN J. Cụ thể ông Dương Nhật Duy A trả nợ như sau:

- Trả cho Công ty Cổ phần MBN J tổng số tiền: Nợ gốc: 587.622.798 đồng; Lãi trong hạn: 7.255.166 đồng và lãi quá hạn: 148.806.875 đồng. Tổng cộng: 743.684.839 đồng, theo các hợp đồng tín dụng sau:

+ Hợp đồng cho vay số LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023 trả số tiền: Nợ gốc: 554.044.928 đồng; Lãi trong hạn: 7.255.166 đồng; Lãi quá hạn: 108.411.813 đồng. Tổng cộng: 669.711.907 đồng (95% tổng số nợ).

+ Hợp đồng thẻ tín dụng 325-P-3167192 ngày 01/4/2019 trả số tiền: Nợ gốc: 33.577.870 đồng và lãi quá hạn: 40.395.062 đồng. Tổng cộng: 73.972.932 đồng (100% tổng số nợ).

- Trả cho cho Ngân hàng TMCP V số tiền là: Nợ gốc: 29.160.259 đồng; Lãi trong hạn: 381.851 đồng; Lãi quá hạn: 5.705.885 đồng. Tổng cộng: 35.247.995 đồng (5% tổng số nợ) phát sinh theo Hợp đồng cho vay số LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023.

Trả làm một lần ngay sau khi quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/9/2025, ông Dương Nhật Duy A phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP VBank và Công ty Cổ phần MBN J, theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng nêu trên mà hai bên đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Số tiền nợ gốc chưa thanh toán được xác định: Đối với Hợp đồng cho vay số LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023, Công ty Jupiter được tính là 95% và Ngân hàng VBank được tính là 5% và đối với Hợp đồng thẻ tín dụng số 325-P-3167192 ngày 01/4/2019 Công ty Jupiter được tính 100%). Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay

phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngay khi ông Dương Nhật Duy A hoàn tất nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ vay cho Công ty Cổ phần MBN J và Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có trách nhiệm trả lại cho ông Duy A bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 50XXXXXX do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 04/8/2023, thuộc quyền sở hữu của ông Dương Nhật Duy A và các giấy tờ khác liên quan đến Tài sản Thế chấp (nếu có).

Trường hợp, ông Dương Nhật Duy A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì Ngân hàng TMCP V hoặc/và Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là:

Xe ô tô nhãn hiệu: AUDI, số loại: A4 X.X, BKS số: 51K-XXX.XX, số khung: WAUXXXXXXXXXXXXXX, số máy: CVKXXXXXX theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 502XXXXX do Phòng CSGT Công an Thành phố H cấp ngày 04/8/2023. thuộc quyền sở hữu của ông Dương Nhật Duy A. Tài sản được thế chấp tại Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng thế chấp số: LN2307249803201 ký ngày 10/8/2023.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản thế chấp nêu trên mà giá trị tài sản lớn hơn nghĩa vụ thanh toán nợ của bị đơn, thì sau khi thanh toán và trừ các chi phí cho việc xử lý tài sản thế chấp, số tiền còn lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và/hoặc Công ty cổ phần MBN J phải hoàn lại cho ông Dương Nhật Duy A.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp nhưng không đủ để thanh toán khoản nợ nêu trên thì ông Dương Nhật Duy A có nghĩa vụ trả hết số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần MBN J.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Dương Nhật Duy A tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) ông Duy A hoàn lại số tiền trên cho Ngân hàng TMCP V (bên đã tạm nộp).

3. Về án dân sự sơ thẩm: Ông Dương Nhật Duy A tự nguyện chịu án phí là 17.578.656 đồng (mười bảy triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn sáu năm mươi sáu đồng) Ngân hàng TMCP V và Công cổ phần MBN J không phải chịu án phí.

Ngân hàng TMCP V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.335.661 đồng (mười bốn triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm sáu mươi mốt đồng) theo biên lai thu số 0057537 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố H. Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 –TP. H.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thành Huế